

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2026/DS-ST
Ngày: 09-6-2026
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khanh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Tấn Phước
- Ông Phạm Văn Sáu

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Văn Hữu Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 152/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2026/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 02 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị H**, sinh ngày 17/4/1988. Căn cước công dân số 095188003159. Địa chỉ: Ấp C, xã H, tỉnh Cà Mau. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Phước T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp B, xã C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông **Đinh Quốc C**, sinh ngày 01/01/1982. Căn cước công dân số 095082007440. Địa chỉ: Ấp X, xã V, tỉnh Cà Mau.

(Ông Trần Phước T có mặt; ông Đinh Quốc C vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Phước T trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết từ trước nên bà H cho ông Đinh Quốc C mượn tiền nhiều lần. Đến ngày 09/02/2023, các bên viết biên nhận để chốt nợ là ông C mượn bà H là 300.000.000 đồng. Thời hạn mượn là 01 năm kể từ ngày ký biên nhận. Việc mượn tiền không ghi lãi suất nhưng bà H và ông C có thỏa thuận lãi hằng tháng là 3.000.000 đồng. Khi ký Biên nhận thì có ông Nguyễn Quốc N và ông Nguyễn Văn H1 chứng kiến. Từ khi mượn tiền đến nay, ông C không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào cho bà H. Tại đơn khởi kiện, bà H yêu cầu ông Đinh Quốc C trả tiền nợ gốc là 300.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 09/02/2023 đến khi thanh toán xong nợ với mức lãi suất 10%/năm. Tại phiên tòa,

người đại diện theo ủy quyền của bà H xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về thời gian tính lãi từ ngày 09/02/2023 đến ngày 09/02/2024. Nay bà H yêu cầu ông C trả 300.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi từ ngày 09/02/2024 đến khi thanh toán xong nợ với mức lãi suất là 10%/năm, tạm tính đến ngày 09/02/2026 là 70.000.000 đồng.

Bị đơn ông Đinh Quốc C trình bày: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông C không cung cấp tài liệu, chứng cứ cũng như không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau phát biểu việc tuân theo pháp luật của Tòa án và quan điểm giải quyết vụ án:* Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà H đối với yêu cầu tính lãi từ ngày 09/02/2023 đến ngày 09/02/2024. Chấp nhận yêu cầu của bà H, buộc ông C trả 300.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi từ ngày 09/02/2024 đến khi thanh toán xong nợ. Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, sau khi thảo luận Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau đã triệu tập ông Đinh Quốc C hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Bà H yêu cầu ông C trả tiền cho mượn. Ông C cư trú tại ấp X, xã V, tỉnh Cà Mau. Cho nên quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp hợp đồng vay tài sản và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau theo quy định khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 4 Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[3] Người đại diện theo ủy quyền của bà H rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu tính lãi từ ngày 09/02/2023 đến ngày 09/02/2024 đồng. Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 5, Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà H.

[4] Về nội dung: Bà H yêu cầu ông C thanh toán nợ gốc là 300.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 09/02/2024 đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất 10%/năm.

[4.1] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; triệu tập tham gia phiên tòa nhưng ông C không đến Tòa án làm việc, không gửi văn bản trình

bày ý kiến đến Tòa án. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và Tòa án thu thập để giải quyết vụ án.

[4.2] Nguyên đơn cung cấp Biên nhận ngày 09/02/2023. Nội dung là bà H cho ông C mượn số tiền 300.000.000 đồng, thời hạn là 01 năm. Tại mục người cho mượn có chữ ký bà H, người mượn tiền là ông C; đồng thời có người làm chứng là ông Nguyễn Quốc N và ông Nguyễn Văn H1. Tại Biên bản lấy lời khai người làm chứng ông Nguyễn Văn H1 trình bày có trực tiếp chứng kiến giao dịch mượn tiền giữa ông C và bà H. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 08/5/2026, bà Huỳnh Việt H2 trình bày có nghe ông N (là con của bà H2) nói lại việc chứng kiến ông C mượn tiền của bà H. Do đến thời hạn trả tiền, ông C không thực hiện theo thỏa thuận nên bà H yêu cầu ông C trả 300.000.000 đồng là có căn cứ theo quy định tại Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự.

[4.3] Về tiền lãi: Bà H yêu cầu ông C trả tiền lãi trên số tiền nợ gốc 300.000.000 đồng kể từ ngày 09/02/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ với mức lãi suất là 10%/năm. Hội đồng xét xử xét thấy, Biên nhận tiền đề ngày 09/02/2023 thỏa thuận mượn 300.000.000 đồng, thời hạn mượn là 01 năm. Theo khoản 4 Điều 466 Bộ luật Dân sự thì: *Trường hợp vay không có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì bên cho vay có quyền yêu cầu trả tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác.* Do đó, bà H yêu cầu tính lãi với mức lãi suất là 10%/năm từ ngày 09/02/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ là có căn cứ. Tạm tính từ ngày 09/02/2024 đến ngày xét xử (ngày 09/02/2026) là 70.000.000 đồng.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của bà H được chấp nhận nên ông C phải chịu án phí 18.500.000 đồng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà H không phải chịu án phí. Bà H đã nộp tạm ứng án phí 9.472.000 đồng nên được hoàn lại.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5, khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 95, khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 244, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị H về việc yêu cầu tính lãi từ ngày 09/02/2023 đến ngày 09/02/2024.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị H đối với ông Đinh Quốc C.

Buộc ông Đinh Quốc C có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị H tổng số tiền là 370.000.000 đồng (trong đó 300.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi 70.000.000 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 09/6/2026, ông Đinh Quốc C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất 10%/năm cho đến khi thanh toán xong nợ cho bà Phạm Thị H.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Buộc ông Đinh Quốc C phải nộp số tiền 18.500.000 đồng.

- Bà Phạm Thị H đã nộp số tiền 9.472.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002617 ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh C, nay được hoàn lại toàn bộ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Cà Mau;
- VKSND khu vực 7 – Cà Mau;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Khanh